



VÙNG CĂNG TAY

TS. BS. NGUYỄN HUY BẰNG
BỘ MÔN GPH
ĐHYD TP.HCM

MỤC TIÊU



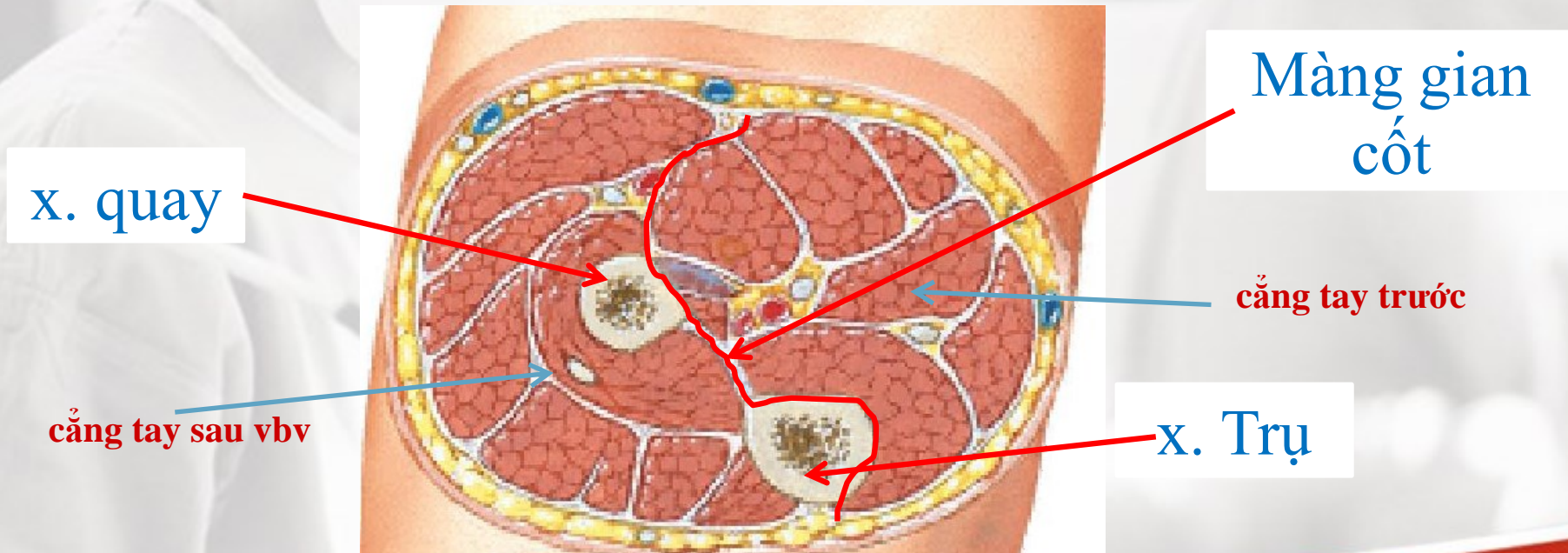
1. Kể được tên các cơ, chức năng các nhóm thực hiện chung một động tác và thần kinh chi phối
2. Mô tả liên quan của **5 bó mạch thần kinh**

GIỚI HẠN



2 hay 3 chỉ là tương đối, theo 3 đi

- PHÍA TRÊN: dưới nếp khuỷu 3 khoát ngón tay
- PHÍA DƯỚI: nếp gấp cuối cùng ở cổ tay
- Chia hai vùng: cẳng tay trước và cẳng tay sau





VÙNG CĂNG TAY TRƯỚC

Lớp nông



👤 Da và tổ chức dưới da

👤 Mạc nông

👤 Tĩnh mạch nông: TM nền, TM đầu, TM giữa cẳng tay,... tạo nên “M” tĩnh mạch. **có chữ H tĩnh mạch nữa.**
TM đầu và nền là hằng định, ở TM ở giữa thì tùy chữ M hay H

👤 Thần kinh nông: Các nhánh bì cẳng tay ngoài của TK cơ bì và các nhánh của TK bì cẳng tay trong.

Lớp nông



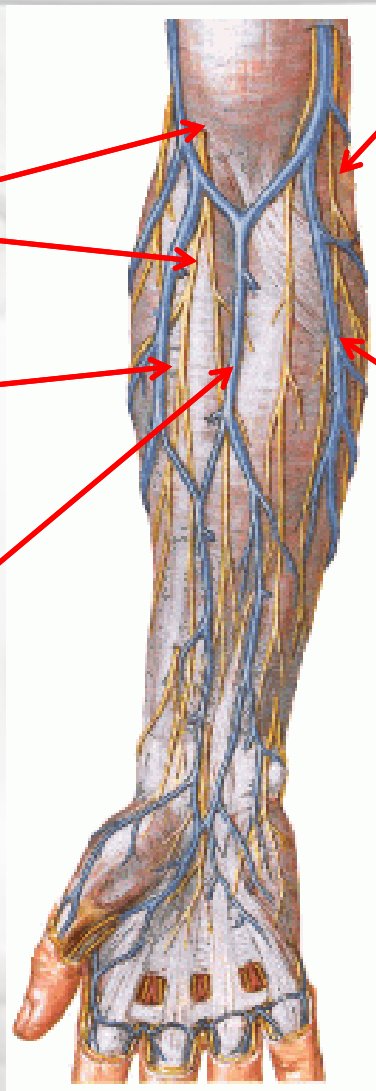
Bì căng tay ngoài
(thần kinh cơ bì)

T.M đầu

T.M giữa căng tay

Bì căng tay trong

T.M nền



CÁC CƠ VÙNG CẢNH TAY TRƯỚC



hầu như 8 cơ này đều bám ở mỏm trên lồi cầu
trong xương cánh tay

8 cơ, 3 lớp



Bám ở mỏm
trên LCT x.
cánh tay

Lớp nông: Cơ sấp tròn, cơ gấp
cổ tay quay, cơ gan tay dài, cơ
gấp cổ tay trụ

Lớp giữa: Cơ gấp các ngón
nông

Lớp sâu: cơ gấp các ngón sâu,
cơ gấp ngón cái dài, cơ sấp
vuông

Lớp nông vùng cẳng tay trước +

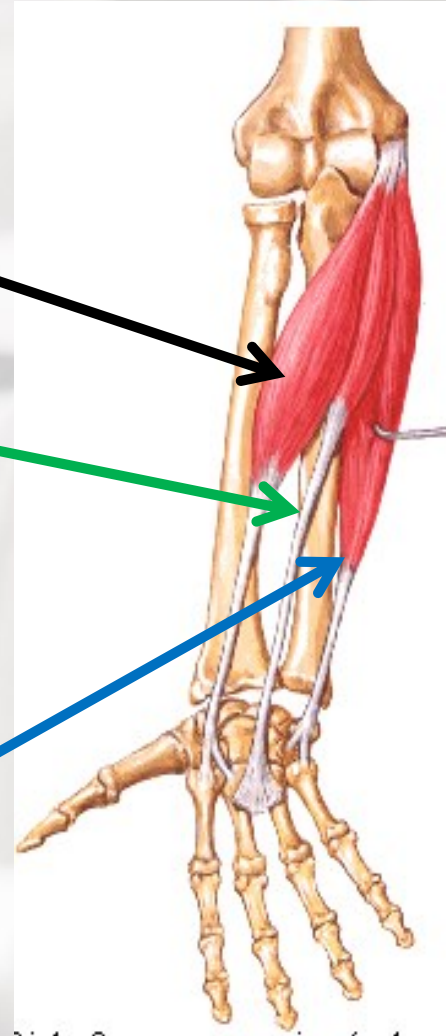
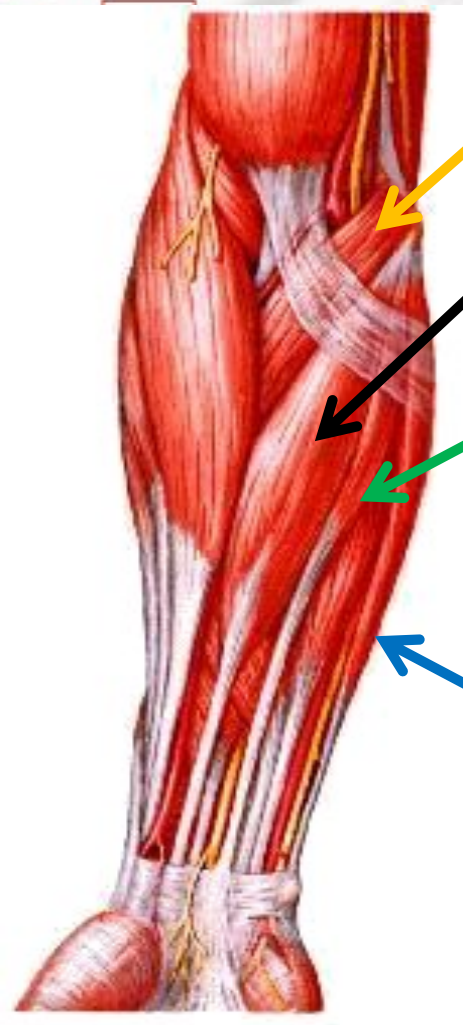
Cơ sấp tròn

Cơ gấp cổ tay quay

cơ gan tay dài

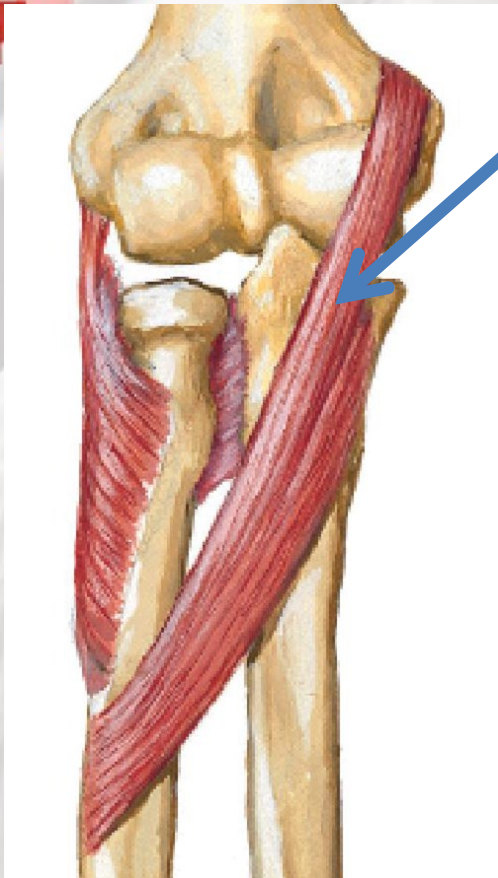
Cơ gấp cổ tay trụ

động tác thì tự học



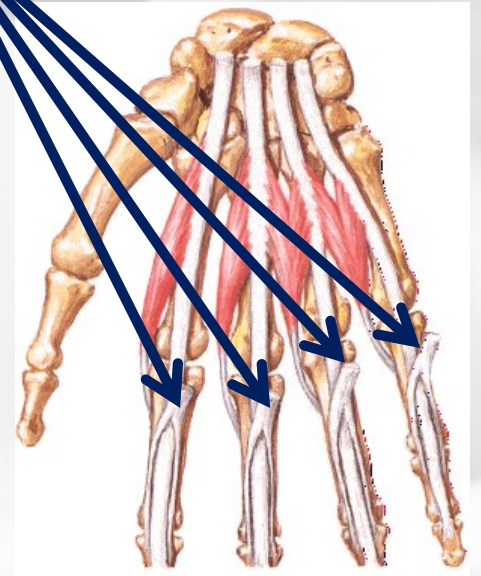
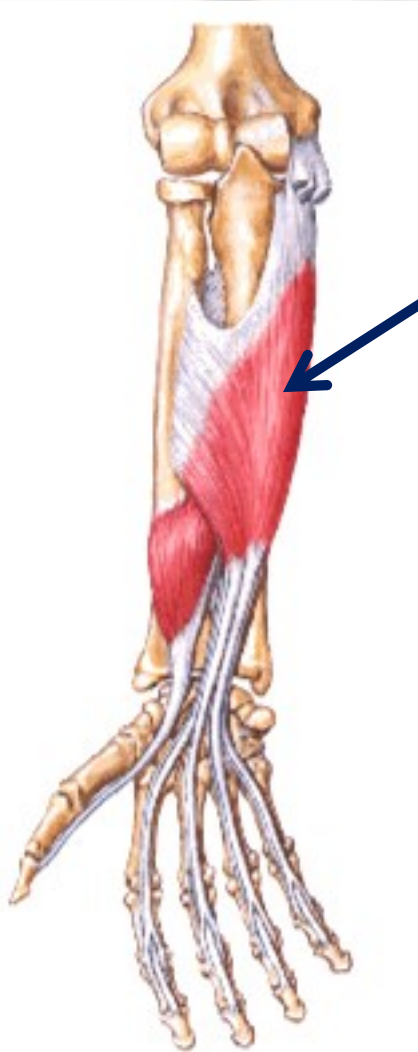
Lớp nông vùng cẳng tay trước +

Cơ sấp tròn



Lớp giữa vùng cẳng tay trước +

Cơ gấp các ngón nông



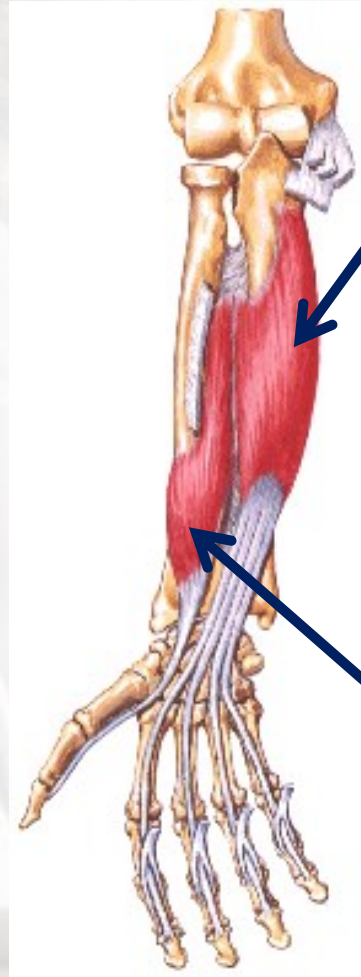
Lớp sâu vùng cẳng tay trước



Cơ sấp
vuông



cơ sấp vuông nằm sâu nhất



Cơ gấp các ngón sâu

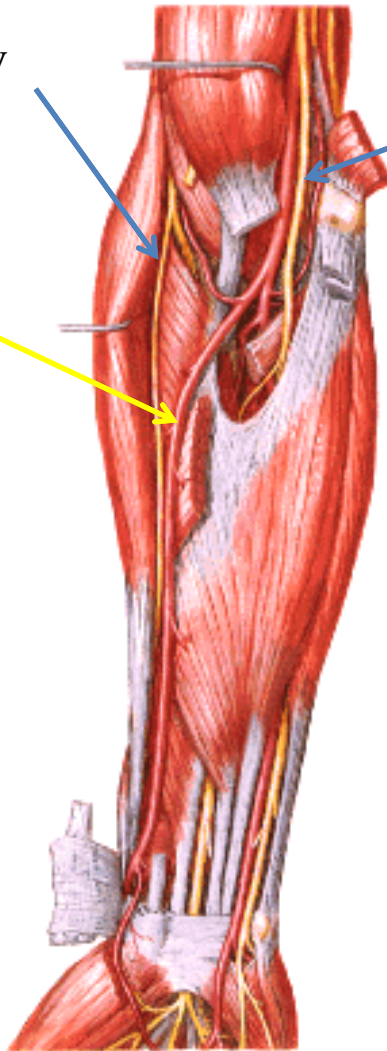
Cơ gấp ngón cái dài

MẠCH MÁU THẦN KINH



Thần kinh quay
(nhánh nông)

ĐM quay



TK giữa

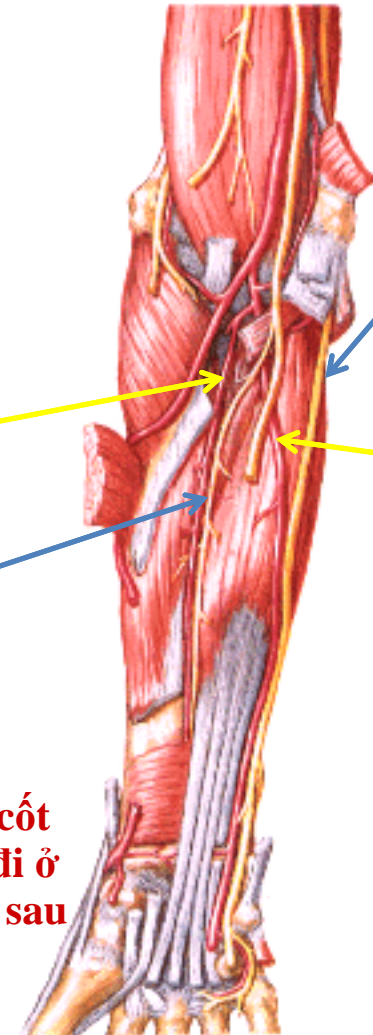
ĐM gian cốt trước

TK gian cốt trước

**Đm trụ đi với tk trụ
Đm quay đi với tk quay
TK giữa đi với đm gian cốt.
ĐM gian cốt chung chia gian cốt
trước và sau. Gian cốt trước đi ở
trước màng gian cốt, gian cốt sau
đi sau màng gian cốt**

TK trụ

ĐM trụ



MẠCH MÁU



Tại nơi xuất phát, ĐM trụ lớn hơn và sâu hơn ĐM quay (nằm sau cung gân cơ gấp các ngón nông.)



ĐM trụ cho nhánh *ĐM gian cốt chung*, ĐM gian cốt chung sau đó cho *nhánh gian cốt sau*, ra vùng cẳng tay sau.



Nhánh bên (xem SGK)



Xuống bàn tay, ĐM trụ tạo cung gân tay nông, ĐM quay tạo cung gân tay sâu.

THẦN KINH TRỤ



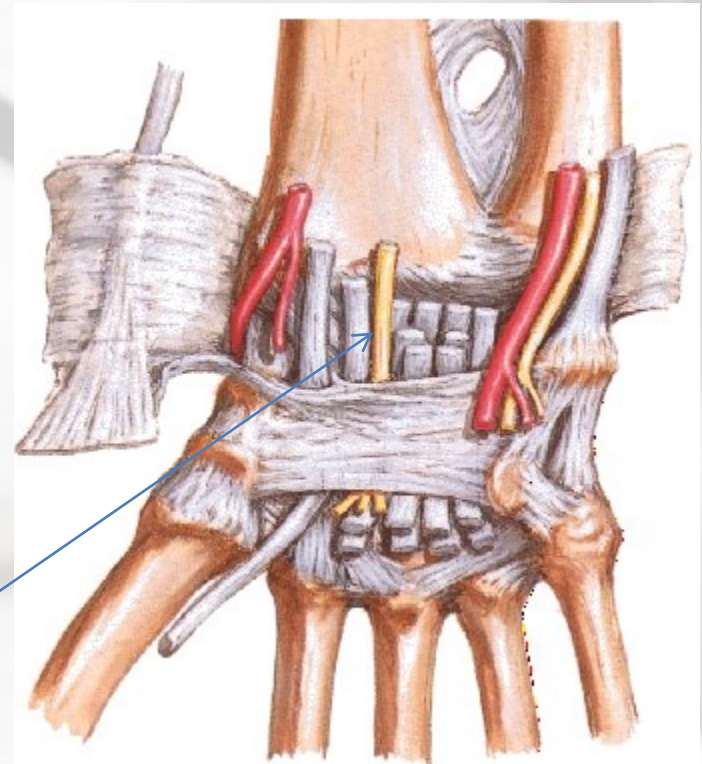
- Từ bó trong
- Ở vùng khuỷu, đi trong rãnh TK trụ.
- Ở cổ tay, trước cơ gấp các ngón sâu, sau cơ gấp cổ tay trụ, trong ĐM trụ.
- Khi xuống cổ tay và bàn tay, TK trụ đi trước dây chằng ngang cổ tay
- Vận động cơ gấp cổ tay trụ và $\frac{1}{2}$ trong cơ gấp các ngón sâu

THẦN KINH TRỤ



Thần kinh trụ

Thần kinh giữa



TK trụ đi ở phía ngoài mạc giữ

THẦN KINH GIỮA



- Từ bó ngoài và bó trong
- Đi theo trục giữa cẳng tay
- Xuống bàn tay, đi sau dây chằng ngang cổ tay (đi trong ống cổ tay)

HC ống cổ tay là dây chằng ngang cổ tay nó dày lên nó đè TK giữa

→ Hội chứng ống cổ tay

→ Vận động hầu hết cơ vùng cẳng tay trước

trừ những cơ của tk trụ là cơ gấp cổ tay trụ và 1/2 trong cơ gấp các ngón sâu.

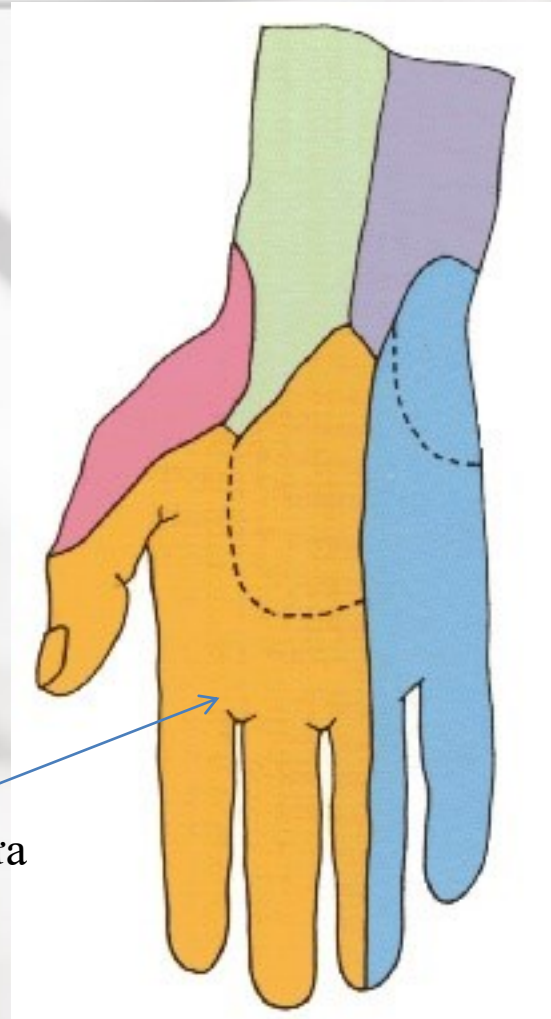
THẦN KINH GIỮA



Thần kinh giữa



Thần kinh giữa





VÙNG CĂNG TAY SAU

LỚP NÔNG



■ Da và tổ chức dưới da

■ Mạc nông: Dày vì hay tì đè ở vùng cẳng tay sau.

■ TM nông

■ TK nông: TK bì cẳng tay trong, TK bì cẳng tay sau (của TK quay), TK bì cẳng tay ngoài (của TK cơ bì)

LỚP NÔNG



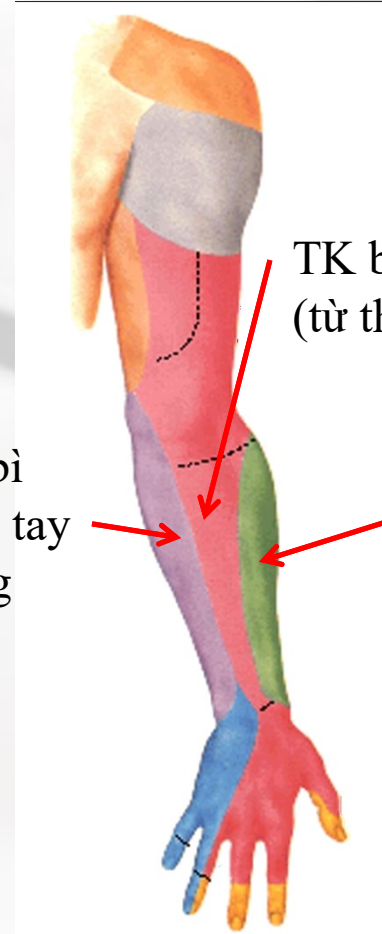
TK bì
cẳng tay
trong



TK bì cẳng tay sau
(từ thần kinh quay)

TK bì cẳng tay ngoài

TK bì
cẳng tay
trong



TK bì cẳng tay sau
(từ thần kinh quay)

TK bì
cẳng tay ngoài

ko học cảm giác da vùng bàn tay

CƠ VÙNG CẰNG TAY SAU



Nhóm ngoài:

-Cơ cánh tay quay

- Cơ duỗi cổ tay quay dài
- Cơ duỗi cổ tay quay ngắn

Lớp nông
7 cơ

Nhóm sau:

- Cơ duỗi ngón út
- Cơ duỗi các ngón
- Cơ duỗi cổ tay trụ
- Cơ khuỷu

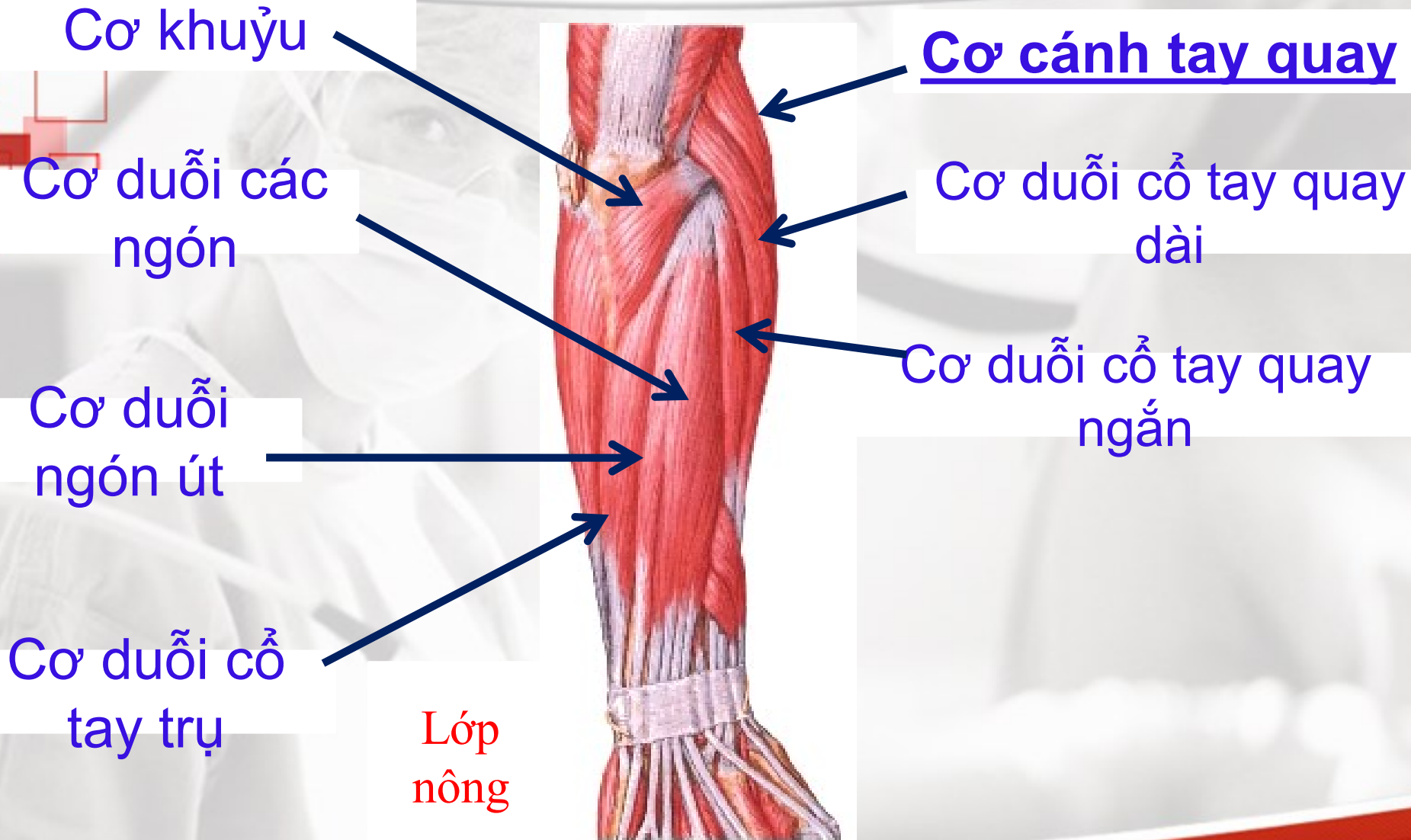
12 cơ
2 lớp

Lớp sâu
5 cơ

- Cơ dạng ngón cái dài
- Cơ duỗi ngón cái dài
- Cơ duỗi ngón cái ngắn
- Cơ duỗi ngón trỏ
- Cơ ngửa

cơ ngửa là đối nghịch lại với cơ sấp tròn và sấp vuông

Cơ vùng cẳng tay sau



Cơ vùng cẳng tay sau(tt) +

Cơ duỗi các ngón

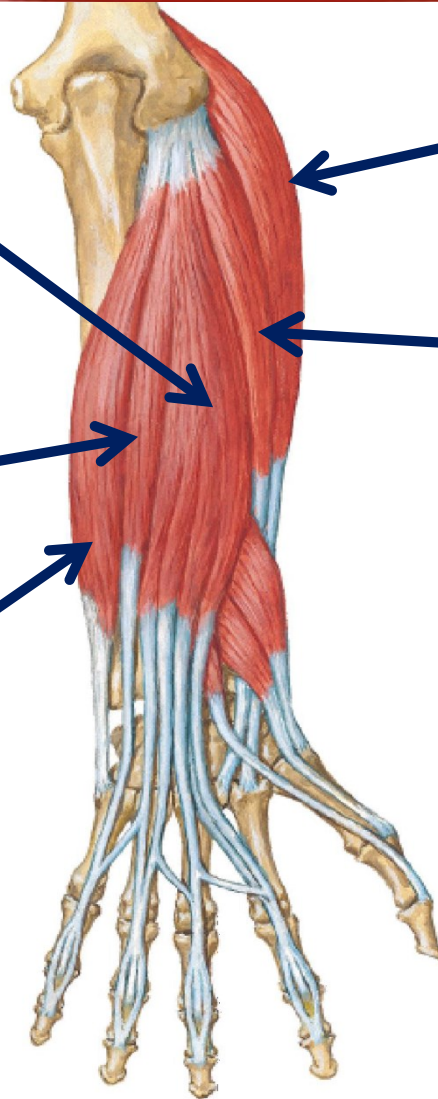
Cơ duỗi cổ tay quay dài

Cơ duỗi ngón út

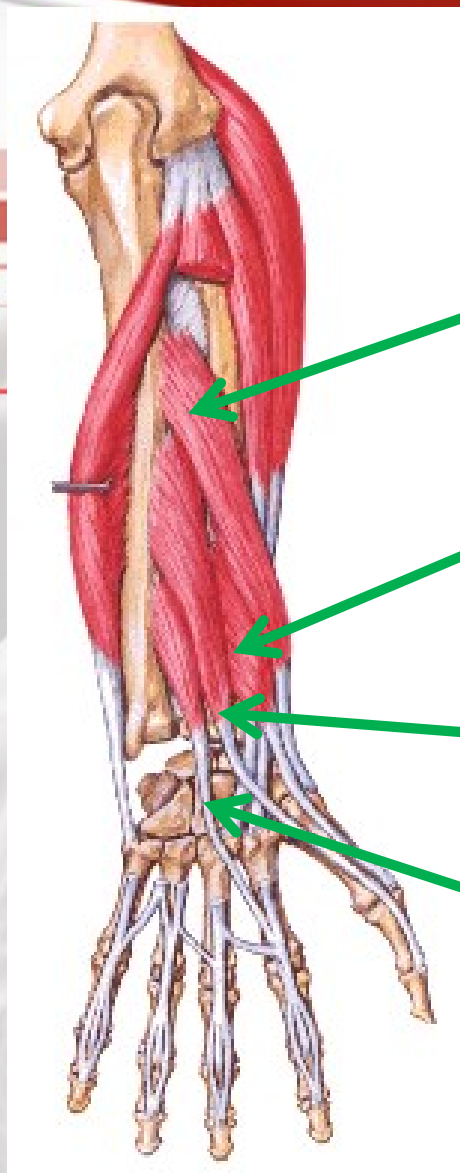
Cơ duỗi cổ tay quay ngắn

Cơ duỗi cổ tay trụ

Lớp nông



Cơ vùng cẳng tay sau



Cơ ngửa

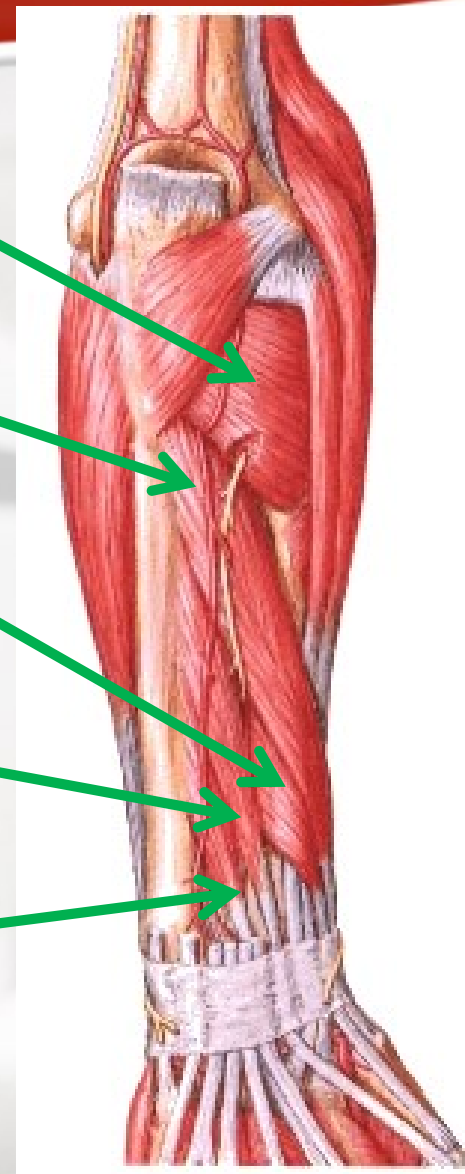
Cơ dạng ngón cái dài

Cơ đuôi ngón cái ngắn

Cơ đuôi ngón cái dài

Cơ đuôi ngón trỏ

Lớp sâu



MẠCH MÁU – THẦN KINH



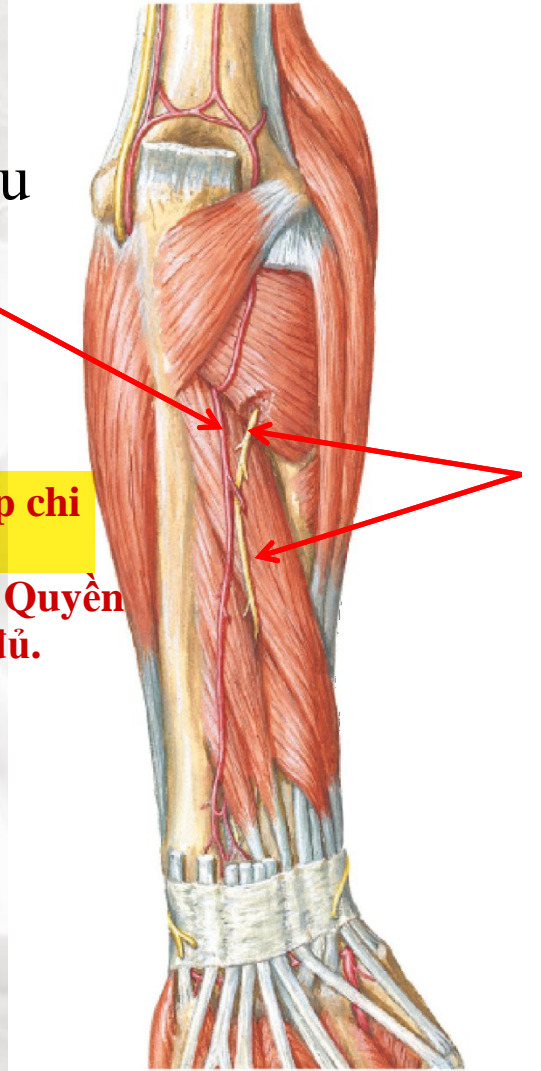
- ĐM gian cốt sau của ĐM gian cốt chung, nhánh của ĐM trụ
- Cơ vùng cẳng tay sau được vận động bởi TK quay hoặc nhánh sâu TK quay

MẠCH MÁU – THẦN KINH



■ Động mạch gian cốt sau

thi ko cho hình, ko cho thiết đồ
học theo đề cương, vd xương khớp chỉ
trên ko học, bàn tay ko học.
học sách của thầy Nguyễn Quang Quyền
học trong trắc nghiệm thôi là ko đủ.



Thần kinh quay
(nhánh sâu)



Cám ơn các bạn đã quan tâm theo dõi...